

Số: /BC-UBND

Lai Châu, ngày tháng 3 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 56/2016/NĐ-CP)**

Thực hiện Công văn số 362/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 05/02/2021 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 111/2013/NĐ-CP; Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu báo cáo kết quả 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 56/2016/NĐ-CP) trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

## **I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 111/2013/NĐ-CP (ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI NGHỊ ĐỊNH 56/2016/NĐ-CP)**

### **1. Đánh giá chung**

Để triển khai Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 56/2016/NĐ-CP) trên địa bàn tỉnh Lai Châu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh triển khai thi hành đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương ngay sau khi các Nghị định nêu trên có hiệu lực thi hành<sup>1</sup>. Đồng thời, để đảm bảo các Nghị định này được triển khai, phổ biến trên địa bàn tỉnh, trong kế hoạch về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, các quy định của pháp luật về áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn<sup>2</sup> cho các đối tượng phù hợp với tình hình thực tế của từng

---

<sup>1</sup> Ví dụ: Công văn số 213/UBND-TP ngày 26/8/2016 về triển khai, thực hiện Nghị định số 56/2016/NĐ-CP của Chính phủ...

<sup>2</sup> Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 17/01/2014 về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 28/01/2014 về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 13/01/2017 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 15/01/2020 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020...

cơ quan, đơn vị, địa phương; qua đó, góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh<sup>3</sup>.

Thực hiện Công văn số 362/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 05/02/2021 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định 56/2016/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Công văn số 120/STP-XDKT&THPL ngày 17/02/2021 hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định 56/2016/NĐ-CP trong phạm vi địa phương mình.

## **2. Kết quả thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 56/2016/NĐ-CP)**

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong 08 năm kể từ thời điểm Nghị định số 111/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành là 772 đối tượng (*có phụ lục 01 kèm theo*), cụ thể: Năm 2015 giảm 16,07% so với năm 2014; năm 2016 tăng 121,2% so với năm 2015; năm 2017 tăng 5,7% so với năm 2016; năm 2018 tăng 22,72% so với năm 2017; năm 2019 giảm 3,7% so với năm 2018; năm 2020 tăng 25,3% so với năm 2019.

- Tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong 08 năm kể từ thời điểm Nghị định số 111/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành là 772 đối tượng (*có phụ lục 02 kèm theo*), cụ thể: Năm 2015 giảm 16,07% so với năm 2014; năm 2016 tăng 121,2% so với năm 2015; năm 2017 tăng 5,7% so với năm 2016; năm 2018 tăng 22,72% so với năm 2017; năm 2019 giảm 3,7% so với năm 2018; năm 2020 tăng 25,3% so với năm 2019.

- Tổng số các quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong 08 năm kể từ thời điểm Nghị định số 111/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành là 772 đối tượng (*có phụ lục 03 kèm theo*), cụ thể: Năm 2015 giảm 16,07% so với năm 2014; năm 2016 tăng 121,2% so với năm 2015; năm 2017 tăng 5,7% so với năm 2016; năm 2018 tăng 22,72% so với năm 2017; năm 2019 giảm 3,7% so với năm 2018; năm 2020 tăng 25,3% so với năm 2019.

Nhìn chung, qua 08 năm triển khai thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 56/2016/NĐ-CP), số đối tượng bị áp dụng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên

---

<sup>3</sup> Huyện Tân Uyên tuyên truyền 143 cuộc cho 6000 lượt người tham gia; huyện Mường Tè tuyên truyền 74 lượt 2.254 lượt người tham gia; huyện Tam Đường tổ chức 08 lớp tập huấn cho 1000 lượt cán bộ, công chức và 2 hội nghị cho 375 cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện...

địa bàn tỉnh Lai Châu có sự biến động tăng, giảm không đồng đều qua các năm, đặc biệt trong năm 2016 số đối tượng bị áp dụng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn tăng mạnh so với năm 2015 (tăng 121,2%). Về cơ bản, việc tổ chức thực hiện lập hồ sơ đề nghị và ra quyết định áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP của Chính phủ đã góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân; bảo đảm trật tự, kỷ cương trong quản lý xã hội; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

## **II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG TRIỂN KHAI ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN VÀ NGUYÊN NHÂN**

Các khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong việc triển khai áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là do một số quy định tại Nghị định số 111/2013 còn bất cập, cụ thể như sau:

*- Quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ*

Theo quy định tại khoản 1, Điều 17 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP quy định “*Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, công chức tư pháp - hộ tịch có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã*”. Tuy nhiên, trên thực tế, do công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã đảm nhận quá nhiều đầu việc của công tác tư pháp nên việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn gặp khó khăn, nhất là ở những xã chỉ có 01 công chức tư pháp - hộ tịch.

*- Quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 31 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ*

Tại điểm đ khoản 2 Điều 31 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP quy định một trong những nghĩa vụ của người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn là “*hàng tháng phải báo cáo bằng văn bản với người được phân công giúp đỡ về tình hình học tập, lao động, rèn luyện, tu dưỡng, kết quả sửa chữa sai phạm và sự tiến bộ của mình*”. Tuy nhiên, trên thực tế Trên địa bàn tỉnh Lai Châu có những đối tượng không biết đọc, biết viết tiếng Việt thì việc thực hiện nghĩa vụ này là hết sức khó khăn, trong khi đó nội dung tại Nghị định số 111/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn lại không có quy định trong trường hợp đối tượng giáo dục không biết đọc, biết viết tiếng Việt thì phải thực hiện việc báo cáo hàng tháng theo hình thức nào.

*- Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ*

Tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP của Chính phủ có nội dung như sau: “*Trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú dưới 15 ngày, thì phải thông báo với người được phân công giúp đỡ về lý do, thời gian vắng mặt tại nơi cư trú và nơi đến tạm trú.*”

*Người được phân công giúp đỡ phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục cư trú về việc người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú;”*

Theo quy định nêu trên, người được phân công giúp đỡ phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục cư trú về việc người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú. Tuy nhiên, tại Nghị định này lại không quy định về chế tài đối với người được phân công giúp đỡ trong trường hợp người được phân công giúp đỡ không báo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được giáo dục cư trú về việc người được giáo dục vắng mặt tại nơi cư trú; do đó, gây không ít khó khăn trong việc giáo dục, quản lý các đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Nghị định số 111/2013/NĐ-CP; Nghị định số 56/2016/NĐ-CP của Chính phủ và ban hành các văn bản pháp luật hướng dẫn để đảm bảo tính đồng bộ thống nhất của pháp luật, khắc phục khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện như nội dung đã nêu tại Mục II của báo cáo.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp tăng cường công tác tập huấn cho cán bộ, công chức các cấp trong công tác thực hiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 56/2016/NĐ-CP) trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu báo cáo để Bộ Tư pháp xem xét, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Cục Quản lý xử lý VPHC và TDTHPL- Bộ Tư pháp;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, Th3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Tiến Dũng**

**Phụ lục 01**

**BIỂU SỐ LIỆU ĐỐI TƯỢNG BỊ LẬP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH  
GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN QUA CÁC NĂM**

*(kèm theo Báo cáo số ...../BC-UBND ngày ..... tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	Tên các huyện, thành phố	Năm								Tổng số của huyện, thành phố	Ghi chú
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020		
1.	Thành phố	4	4	2	8	14	23	10	10	75	
2.	Mường tè	2	0	0	0	17	0	18	23	60	
3.	Nậm Nhùn	2	0	0	3	3	7	13	18	46	
4.	Sìn Hồ	0	24	21	15	9	19	0	3	91	
5.	Phong Thổ	4	6	1	1	20	3	15	2	52	
6.	Tam Đường	0	4	5	33	2	12	8	17	81	
7.	Tân Uyên	0	1	2	6	6	13	15	11	54	
8.	Than Uyên	15	17	16	38	39	58	51	79	313	
<b>Tổng số toàn tỉnh</b>		27	56	47	104	110	135	130	163	<b>772</b>	

**Phụ lục 02**

**BIỂU SỐ LIỆU ĐỐI TƯỢNG BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH  
GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

*(kèm theo Báo cáo số ...../BC-UBND ngày ..... tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	Tên các huyện, thành phố	Năm								Tổng số của huyện, thành phố	Ghi chú
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020		
1.	Thành phố	4	4	2	8	14	23	10	10	75	
2.	Mường tè	2	0	0	0	17	0	18	23	60	
3.	Nậm Nhùn	2	0	0	3	3	7	13	18	46	
4.	Sìn Hồ	0	24	21	15	9	19	0	3	91	
5.	Phong Thổ	4	6	1	1	20	3	15	2	52	
6.	Tam Đường	0	4	5	33	2	12	8	17	81	
7.	Tân Uyên	0	1	2	6	6	13	15	11	54	
8.	Than Uyên	15	17	16	38	39	58	51	79	313	
<b>Tổng số toàn tỉnh</b>		27	56	47	104	110	135	130	163	<b>772</b>	

**Phụ lục 03**  
**BIỂU SỐ LIỆU VỀ TÌNH HÌNH THI HÀNH CÁC QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP**  
**XỬ LÝ HÀNH CHÍNH GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN QUA CÁC NĂM**  
*(kèm theo Báo cáo số ...../BC-UBND ngày ..... tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	Tên các huyện, thành phố	Năm								Tổng số của huyện, thành phố	Ghi chú
		2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020		
1.	Thành phố	4	4	2	8	14	23	10	10	75	
2.	Mường tè	2	0	0	0	17	0	18	23	60	
3.	Nậm Nhùn	2	0	0	3	3	7	13	18	46	
4.	Sìn Hồ	0	24	21	15	9	19	0	3	91	
5.	Phong Thổ	4	6	1	1	20	3	15	2	52	
6.	Tam Đường	0	4	5	33	2	12	8	17	81	
7.	Tân Uyên	0	1	2	6	6	13	15	11	54	
8.	Than Uyên	15	17	16	38	39	58	51	79	313	
<b>Tổng số toàn tỉnh</b>		27	56	47	104	110	135	130	163	<b>772</b>	